

MẪU NHÃN

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 23 / 03 / 2016



 GMP - WHO		<p>Hoàn</p> LỤC VI <i>Tw3</i> 8 g hoàn mềm	SĐK: Số là SX: NSX: HD:
--	---	---	----------------------------------



M



MẪU NHÃN

Hoàn
LỤC VỊ TW3



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
 Trụ sở: 16 Lê Đại Hành - Minh Khai- Hồng Bàng - Hải Phòng
 NMSX: Số 28 - Đường 351- Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng

GMP - WHO



Hoàn
LỤC VỊ TW3
丸六味

Hộp 6 Hoàn mềm x 8 g

TÁC DỤNG: Tư âm bổ thận, nhuận phế sinh tân dịch.
CHỈ ĐỊNH: Dùng trong các trường hợp tình huyết suy kém, hay mỏi gối, đau lưng, ra mồ hôi, đổ mồ hôi trộm, hoa mắt, vàng đầu, ù tai, táo bón, nước tiểu vàng, di mộng tinh, bốc hỏa, sốt do lao phổi.
LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.

GMP - WHO



Hoàn
LỤC VỊ TW3
丸六味

Hộp 6 Hoàn mềm x 8 g

COMPOSITIONS

Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	1,344 g
Tuber Dioscoreae persimilis	0,672 g
Fructus Comi officinalis	0,672 g
Poria	0,504 g
Cortex Paeoniae suffruticosae	0,504 g
Rhizoma Alismatis	0,504 g
Excipient q.s.f	8,0 g

SDK:
Số lô SX:
NSX:
HD:

Hoàn
LỤC VỊ TW3

72
IG
PH
CP
3U
RIPH
NGT

MẪU NHÃN

THÀNH PHẦN:

Thục địa.....1.344 g
 Hoài sơn.....0.672 g
 Sơn thù.....0.672 g
 Bạch linh.....0.504 g
 Mẫu đơn bì.....0.504 g
 Trạch tả.....0.504 g
 Tá dược v.đ 1 hoàn 8,0 g

TÁC DỤNG: Tư âm bổ thận, nhuận phế sinh tân dịch.

CHỈ ĐỊNH: Dùng trong các trường hợp tình huyết suy kém, hay mỏi gối, đau lưng, ra mồ hôi, đổ mồ hôi trộm, hoa mắt, vàng đầu, ù tai, táo bón, nước tiểu vàng, di mộng tinh, bốc hỏa, sốt do lao phổi.

LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xin xem trong tờ hướng dẫn sử dụng.

Hoàn
LỤC VỊ TW3



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3

Trụ sở: 16 Lê Đại Hành - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng
NMSX: Số 28 - Đường 351 - Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng

GMP - WHO



Hoàn
LỤC VỊ TW3

九六味

Hộp 10 Hoàn mềm x 8 g

COMPOSITIONS

Radix Rehmanniae glutinosae praeparata 1,344 g
 Tuber Dioscoreae persimilis.....0,672 g
 Fructus Corni officinalis.....0,672 g
 Poria.....0,504 g
 Cortex Paeoniae suffruticosae.....0,504 g
 Rhizoma Alismatis.....0,504 g
 Excipient q.s.f.....8,0 g

- BẢO QUẢN NƠI KHÔ MÁT, NHIỆT ĐỘ KHÔNG QUÁ 30°C
 - ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
 - ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM

SDK

Số lô SX:

NSX:

HD:



FORIPHARM

CENTRAL PHARMACEUTICAL JOINT STOCK COMPANY N°3

Headquarter: 16 Lê Đại Hành - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng
Factory: N°28 - 351 Street - Nam Sơn - An Dương - Hải Phòng

GMP - WHO



Hoàn
LỤC VỊ TW3

九六味

Hộp 10 Hoàn mềm x 8 g

Hoàn
LỤC VỊ TW3

7-C
V
AM
NG 3
(M)
PHAI

Mẫu đơn hướng dẫn sử dụng thuốc:

HOÀN LỤC VỊ TW3

GMP-WHO

Dạng bào chế: Hoàn mềm

Đóng gói: Hộp 6 hoàn x 8 g

Hộp 10 hoàn x 8 g

Thành phần: Tính cho 1 hoàn 8 g

Thực địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae praeparata</i>).....	1,344 g
Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>).....	0,672 g
Sơn thù (<i>Fructus Corni officinalis</i>).....	0,672 g
Bạch linh (<i>Poria</i>).....	0,504 g
Mẫu đơn bì (<i>Cortex Paeoniae suffruticosae</i>).....	0,504 g
Trạch tả (<i>Rhizoma Alismatis</i>).....	0,504 g
Tá dược: Mật ong, Acid Benzoic, Ethanol 96%.....	vừa đủ 1 hoàn 8 g

Tính chất:

- Bạch linh: Có tác dụng lợi thủy, thẩm thấp, định tâm.
- Hoài sơn: Có tác dụng kiện tỳ, bổ phế, ích thận, cố tinh.
- Mẫu đơn bì: Có tác dụng thanh huyết nhiệt, tán ứ huyết.
- Sơn thù: Có tác dụng ôn bổ can thận, sáp tinh, chỉ hàn.
- Thực địa: Có tác dụng bổ tinh tuỷ, nuôi can thận, dưỡng âm.
- Trạch tả: Có tác dụng lợi thủy, thẩm thấp, thanh nhiệt.

Tác dụng: Tư âm bổ thận, nhuận phế, sinh tân dịch.

Chỉ định: Dùng trong các trường hợp tinh huyết suy kém, hay mỏi gối, đau lưng, ra mồ hôi, đổ mồ hôi trộm, hoa mắt, váng đầu, ù tai, táo bón, nước tiểu vàng, di mộng tinh, bốc hỏa, sốt do lao phổi.

Liều dùng, cách dùng:

- Người lớn: Ngày uống 2 lần, mỗi lần 2 hoàn.
- Trẻ em: Ngày uống 2 lần, mỗi lần 1 hoàn.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với thành phần của thuốc.
- Ăn không tiêu, đại tiện lỏng do hư hàn hoặc cảm sốt.

Tương tác thuốc: Không.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú: Có thể dùng được.

Sử dụng thuốc cho người vận hành máy móc, tàu xe: Dùng được.

Tác dụng không mong muốn: Chưa có báo cáo.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Quá liều và cách xử trí: Chưa ghi nhận biểu hiện quá liều.

Bảo quản: Nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn: TCCS/ 37-14-031-Z3

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sĩ

Nhà sản xuất

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG 3
Trụ sở: 16 Lê Đại Hành – Minh Khai – Hồng Bàng - Hải Phòng
Nhà máy SX: Số 28, đường 351, Nam Sơn, An Dương, Hải Phòng
Điện thoại: (031)3747507/Fax: (031)3823125



TUQ.CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Lỗ Minh Hùng